

QUY ĐỊNH GIAO DỊCH SÀN UPCOM

1. Sản phẩm giao dịch

Các loại cổ phiếu (CP), Trái phiếu (TP) chuyển đổi đăng ký giao dịch tại sàn Upcom - SGDCK TP.HN.

2. Thời gian giao dịch

Từ Thứ Hai đến Thứ Sáu hàng tuần, trừ ngày nghỉ lễ theo quy định của Bộ Luật Lao động.

• Phiên sáng

- **09:00 – 11:30:** Khớp lệnh liên tục I. Lệnh áp dụng: LO. Được hủy/sửa lệnh.
- **9:00 – 11:30: Giao dịch thỏa thuận.**
- **11:30 – 13:00: Nghỉ trưa. Có thể đặt lệnh trong phiên nghỉ trưa từ sau 12h00.**

• Phiên chiều

- **13:00 – 15:00:** Khớp lệnh liên tục II. Lệnh áp dụng: LO. Được hủy/sửa lệnh.
- **13:00 – 15:00: Giao dịch thỏa thuận.**
- **15:00: Đóng cửa thị trường.**

3. Phương thức giao dịch

• Giao dịch khớp lệnh

- **Phương thức khớp lệnh liên tục:** là phương thức so khớp các lệnh mua và bán ngay khi lệnh được nhập vào hệ thống giao dịch trên nguyên tắc xác định giá thực hiện là mức giá của các lệnh giới hạn đối ứng nằm chờ trên sổ lệnh.
- Giao dịch khớp lệnh áp dụng cho CP.
- **Giao dịch thỏa thuận:** là phương thức các bên mua bán thỏa thuận với nhau về các điều kiện giao dịch. Sau đó, giao dịch sẽ được công ty chứng khoán thành viên bên bán và mua nhập vào hệ thống giao dịch để ghi nhận kết quả.
- Giao dịch thỏa thuận áp dụng cho CP/TP.

Ghi chú: Trái phiếu được phép giao dịch thỏa thuận tại ngày giao dịch đầu tiên/giao dịch trở lại sau khi bị tạm ngừng giao dịch trên 25 phiên.

• Nguyên tắc so khớp lệnh

(i) Ưu tiên về giá:

- Các lệnh mua có mức giá cao hơn được ưu tiên thực hiện trước; các lệnh bán có mức giá thấp hơn được ưu tiên thực hiện trước.

(ii) Ưu tiên về thời gian:

- Đối với các lệnh mua (hoặc lệnh bán) có cùng mức giá thì lệnh nhập vào hệ thống giao dịch trước sẽ được ưu tiên thực hiện trước.
- Nếu các lệnh đối ứng cùng thỏa mãn nhau về giá thì giá khớp sẽ là giá của lệnh được nhập vào hệ thống trước.

4. Loại lệnh

- **Lệnh giới hạn (LO)**

- Là lệnh mua/bán chứng khoán tại một mức giá xác định hoặc tốt hơn.
- Là lệnh có ghi giá cụ thể.
- Hiệu lực của lệnh: đến khi kết thúc ngày giao dịch hoặc đến khi được hủy bỏ.

5. Giá tham chiếu

Giá tham chiếu ngày giao dịch là bình quân gia quyền của các giá giao dịch lô chẵn thực hiện theo phương thức khớp lệnh liên tục của ngày có giao dịch khớp lệnh liên tục liền trước.

Lưu ý: Giá đóng cửa là giá thực hiện tại lần khớp lệnh cuối cùng trong ngày giao dịch. Trường hợp không có giá thực hiện trong ngày giao dịch, giá đóng cửa được xác định là giá đóng cửa của ngày giao dịch gần nhất trước đó.

6. Biên độ dao động giá

- **Cổ phiếu:** $\pm 15\%$ so với giá tham chiếu.

- Giá trần (giá tối đa) = Giá tham chiếu + (Giá tham chiếu x Biên độ dao động giá)
- Giá sàn (giá tối thiểu) = Giá tham chiếu - (Giá tham chiếu x Biên độ dao động giá)
- Trường hợp giá trần và giá sàn của cổ phiếu sau khi điều chỉnh theo biên độ dao động vẫn bằng với giá tham chiếu:
 - ✓ Giá trần điều chỉnh = Giá tham chiếu + một đơn vị yết giá
 - ✓ Giá sàn điều chỉnh = Giá tham chiếu – một đơn vị yết giá

- **CP/CCQ đóng/CCQ ETF ngày giao dịch đầu tiên/ giao dịch trở lại sau khi ngừng giao dịch trên 25 phiên giao dịch liên tiếp**

- Biên độ dao động giá: $\pm 40\%$
- Đối với cổ phiếu mới được niêm yết và cổ phiếu bị tạm ngừng giao dịch trên 25 phiên, trong ngày giao dịch đầu tiên hoặc ngày giao dịch trở lại; không được thực hiện giao dịch thỏa thuận cho đến khi có giá tham chiếu được xác lập từ kết quả của phương thức khớp lệnh liên tục.
- **Trái phiếu:** Không quy định.

7. Đơn vị và Khối lượng giao dịch

- **Cổ phiếu**

- **Giao dịch khớp lệnh:**

1 lô = 100 CP.

Lô chẵn: bội số của 100, từ 100 CP trở lên.

Lô lẻ từ 1 – 99 CP.

- **Giao dịch thỏa thuận:**

- Đơn vị giao dịch: 1 CP.
- Không quy định khối lượng giao dịch.

- **Trái phiếu:**

- **Giao dịch khớp lệnh:**
1 lô = 100 TP.
Lô chẵn: bội số của 100, từ 100 TP trở lên.
- **Giao dịch thỏa thuận:** Không quy định khối lượng giao dịch.
- Giao dịch thỏa thuận và giao dịch lô lẻ không được phép thực hiện trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu mới niêm yết hoặc ngày giao dịch trở lại sau khi bị tạm ngừng giao dịch 25 ngày cho đến khi có giá tham chiếu được xác lập từ kết quả của phương thức khớp lệnh liên tục.

8. Bước giá/Đơn vị yết giá

- **Cổ phiếu**
 - **Giao dịch khớp lệnh:** 100 đồng.
 - **Giao dịch thỏa thuận:** 1 đồng.
- **Trái phiếu:** không quy định

9. Giao dịch lô lẻ

- **Cổ phiếu:**
 - Thực hiện theo phương thức khớp lệnh liên tục và phương thức thỏa thuận trên hệ thống giao dịch Upcom.
 - Chỉ được phép nhập lệnh LO (hủy/ sửa lệnh tương tự đối với giao dịch lô chẵn).
 - Đơn vị giao dịch là 1 CP (1-99).
 - Giá giao dịch: tương tự giao dịch lô chẵn; các lệnh giao dịch lô lẻ không được sử dụng để xác định giá tham chiếu, giá tính chỉ số.
 - Không được phép thực hiện trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu mới niêm yết/ngày giao dịch trở lại sau khi bị tạm ngừng giao dịch 25 ngày cho đến khi có giá đóng cửa được xác lập.
- **Trái phiếu**
Chỉ được giao dịch bằng phương thức thỏa thuận.

10. Phương thức nhận lệnh

- Giao dịch trực tiếp tại Sở giao dịch, các Chi nhánh của MBS.
- Giao dịch qua điện thoại Contact Center **1900 9088**.
- Giao dịch trực tuyến: MBS Mobile app; S24 (<https://s24.mbs.com.vn>); Plus24 (<http://plus24.mbs.com.vn>).

11. Thời hạn thanh toán

- Cổ phiếu/Chứng chỉ quỹ: T+2
- Trái phiếu: T+1

Ghi chú:

T: là ngày giao dịch theo phương thức khớp lệnh hoặc thỏa thuận.

12. Quy định chung

- Mỗi nhà đầu tư chỉ có thể mở một tài khoản tại một công ty chứng khoán và được phép mở tài khoản ở nhiều công ty chứng khoán.

- Nhà đầu tư không được đặt các lệnh giao dịch vừa mua, vừa bán đồng thời cùng một loại chứng khoán trong cùng một đợt khớp lệnh định kỳ, trừ các lệnh đã được nhập vào hệ thống tại phiên giao dịch liên tục trước đó, chưa được khớp nhưng vẫn còn hiệu lực. Nhà đầu tư không được hủy/sửa lệnh trong phiên giao dịch khớp lệnh định kỳ xác định giá mở cửa/đóng cửa.
- Nhà đầu tư phải đảm bảo có đủ chứng khoán khi đặt lệnh bán và đủ tiền ký quỹ khi đặt lệnh mua theo quy định.
- Với các giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ và người có liên quan cần tuân thủ các quy định riêng tại Luật Chứng khoán và Thông tư 96/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính, các văn bản pháp luật khác có liên quan.
- **Quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài:**
 - ✓ Cổ phiếu: tùy room của công ty đó mà NĐT NN được phép đầu tư.
 - ✓ Chứng chỉ quỹ ETF, chứng quyền: không hạn chế.
 - ✓ Chứng chỉ quỹ mở: không hạn chế trừ trường hợp điều lệ quỹ quy định giới hạn.
 - ✓ Chứng chỉ quỹ đóng, quỹ thành viên: không hạn chế trừ trường hợp điều lệ quỹ quy định giới hạn.

Lưu ý: Trên đây chỉ là trích dẫn một số nội dung chính về quy định giao dịch hiện hành tại các Sở giao dịch chứng khoán mà không phải toàn văn Quy định giao dịch của các Sở giao dịch. Quý khách hàng có thể liên hệ với chúng tôi để biết thêm các quy định chi tiết khác. Trường hợp các Sở giao dịch có thông báo về việc sửa đổi/bổ sung Quy định giao dịch, MBS sẽ cố gắng cập nhật nhanh nhất các nội dung sửa đổi; trường hợp MBS chưa kịp thời cập nhật, các nội dung sửa đổi/bổ sung sẽ có hiệu lực thi hành thay thế các nội dung hiện hành nêu tại đây.